

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 13/2022/HSST

Ngày: 17/02/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Tương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thủy và bà Phạm Hồng Thiêm.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST – HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Tăng Thanh L, sinh ngày 31 tháng 3 năm 2000.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Thái Bình

Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tăng Văn T, sinh năm 1972 con bà Trương Thị T1, sinh năm 1974 đều trú tại thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Thái Bình, bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 12/12, hiện đang là sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2021 đến ngày 10/11/2021 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông: Tăng Văn H1, sinh năm 1972

(Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Thái Bình.

- Người làm chứng:

Anh: Tăng Văn H2, sinh năm 1998; Bà: Đào Thị B1, sinh năm 1974; Bà: Đào Thị T3, sinh năm 1972; Ông: Tăng Văn B2, sinh năm 1962; Ông: Tăng Văn D, sinh năm 1954 (Đều vắng mặt)

Đều cư trú tại: thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 8/2021, Tăng Thanh L xem cách chế tạo pháo nổ trên kênh Youtube và liên hệ theo số điện thoại của kênh này mua được các chất Lưu huỳnh, Kaliclorat, NatriBenzonat với giá 100.000 đồng và mua thêm ống nhựa, nắp ống loại đường kính 3,4 cm. Khi đã mua được nguyên liệu, L làm theo hướng dẫn của Youtube để chế tạo được 01 quả pháo nổ chiều dài khoảng 10cm, 01 đầu có dây điện kích nổ. Sau khi đã hoàn thành, L cất giấu quả pháo ở gian buồng để đồ của gia đình bà Đào Thị N1 (bà nội của L) ở cùng thôn. Khoảng 23 giờ ngày 30/10/2021, L đang ngồi học tại nhà bà N1 thì nghe thấy bên nhà ông Tăng Văn H1 và anh Tăng Xuân H2 (con trai ông H1) xảy ra cãi nhau. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, bố con ông H1 vẫn tiếp tục cãi nhau, L cảm thấy bức xúc vì không học bài được nên đã nảy sinh ý định mang quả pháo nổ đã chế tạo đó ra đốt, để bố con ông H1 không cãi nhau nữa. L tháo dây điện dẫn nổ của quả pháo ra và bẻ 01 que hương dài khoảng 07cm, cắm vào vị trí luồn dây điện, rồi dùng bật lửa đốt cháy que hương, L mang quả pháo ra đặt ở ngõ đi chung vào nhà ông H1, rồi đi về nhà bà N1 ngồi đợi. Khoảng 10 phút sau thì quả pháo phát tiếng nổ lớn gây tróc một lớp vữa nhỏ bên ngoài trụ cổng và phía bên trong có vỡ 01 viên gạch hoa ốp chân tường. Ngày 01/11/2021, Tăng Thanh L đến trụ sở Công an huyện Thái Thụy để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 08CT- VKSTT ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

L luận tội của Kiểm sát viên: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tăng Thanh L phạm tội "Gây rối trật tự công cộng". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 318, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tăng Thanh L từ 03 tháng đến 06 tháng tù, đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã xác định. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, báo cáo của ban công an xã H, biên bản quản lý vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4]. Như vậy đủ căn cứ để xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 30/10/2021, tại ngõ đi chung vào nhà ông Tăng Văn H1 có địa chỉ tại thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Thái Bình, Tăng Thanh L đã có hành vi đốt 01 quả pháo nổ tự

ché gây tróc một lớp vữa nhỏ bên ngoài trụ cổng và phía bên trong có vữa 01 viên gạch hoa ốp chân tường. Tiếng nổ lớn tại nơi công cộng đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu dân cư sinh sống

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến trật tự nơi công cộng, gây mất trật tự nơi công cộng, gây hoang mang, bức xúc cho quần chúng nhân dân. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật

Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng

1. Người nào gây rối trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm .

[5]. Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nơi công cộng. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Khi pháo nổ có làm trụ cổng bên ngoài giáp nhà ông Tăng Văn H1 bị tróc một lớp vữa nhỏ bên ngoài và phía bên trong có vữa 01 gạch hoa ốp chân tường. Ông H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản bị hư hỏng nên cần ghi nhận sự tự nguyện này.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã quản lý thu giữ của bị cáo 04 nắp nhựa hình trụ tròn, đường kính 3,4 cm và 10 nắp nhựa hình trụ tròn

đường kính 2,1 cm; 02 cục than hoa màu đen; một số đoạn dây điện màu đen, màu vàng, màu đỏ và màu đen vàng đã qua sử dụng; Một số mảnh nhựa màu trắng được đựng trong 01 hộp giấy được niêm phong; Chất bột màu đen được đựng trong hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng, nắp màu đỏ được niêm phong, xét thấy đây là công cụ phạm tội và không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Tăng Thanh L phạm tội "Gây rối trật tự công cộng"

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 318, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tăng Thanh L 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ đi 09 ngày tạm giữ (từ 01/11/2021 đến 10/11/2021)

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc ông Tăng Văn H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

4. Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 04 nắp nhựa hình trụ tròn, đường kính 3,4 cm và 10 nắp nhựa hình trụ tròn đường kính 2,1 cm; 02 cục than hoa màu đen; một số đoạn dây điện màu đen, màu vàng, màu đỏ và màu đen vàng đã qua sử dụng; Một số mảnh nhựa màu trắng được đựng trong 01 hộp giấy được niêm phong; Chất bột màu đen được đựng trong hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng, nắp màu đỏ (Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022 giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; NQ 326/2016/UBTVQH 14 về Án phí, Lệ phí Tòa án

Bị cáo Tăng Thanh L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- VKSND huyện Thái Thụy
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Thái Thụy
- Chi cục THA huyện Thái Thụy
- TAND tỉnh Thái Bình
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thế Tương